

Số: 441 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2017

KẾT LUẬN THANH TRA

Công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình của Tổng công ty Khí Việt Nam – Công ty Cổ phần tại các dự án thanh tra

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra theo Quyết định số 512/QĐ-TTr ngày 29/12/2016 của Chánh Thanh tra Bộ Xây dựng về việc Thanh tra Tổng công ty Khí Việt Nam – Công ty Cổ phần trong công tác quản lý đầu tư xây dựng công trình tại các dự án: Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy xử lý khí Cà Mau (sau đây gọi tắt là dự án Nhà máy xử lý khí Cà Mau); Dự án đầu tư xây dựng công trình Cao ốc văn phòng Dragon Tower (sau đây gọi tắt là dự án tòa nhà PVGas Tower); Dự án đầu tư xây dựng công trình Mở rộng hệ thống thu gom khí mỏ Rồng - Đồi Mồi (sau đây gọi tắt là dự án thu gom khí Rồng – Đồi Mồi) và Dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở của chi nhánh PVGas D và PVGas S tại Vũng Tàu (sau đây gọi tắt là dự án PVGas D và PVGas S) do ông Chu Hồng Uy, Phó Chánh thanh tra Bộ Xây dựng làm Trưởng đoàn ký ngày tháng 7 năm 2017;

Chánh Thanh tra Bộ Xây dựng kết luận thanh tra như sau:

1. Đồng ý với Báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra theo Quyết định số 512/QĐ-TTr, ngày 29/12/2016.
2. Yêu cầu chấn chỉnh và khắc phục một số vi phạm, tồn tại chính như sau:
 - 2.1. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình (điều chỉnh): Tập đoàn Dầu khí Việt Nam chấp thuận chủ trương và Chủ đầu tư thực hiện lập dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy xử lý khí Cà Mau khi chưa được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận bổ sung dự án vào quy hoạch ngành theo quy định tại Khoản 3, Điều 6, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP, ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Tổng công ty Khí Việt Nam – Công ty Cổ phần phê duyệt dự án Nhà máy xử lý khí Cà Mau điều chỉnh không đầy đủ nội dung theo quy định tại Khoản 2, Điều 14 và Phụ lục III, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP, ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; lập, thẩm định và phê duyệt một số chi phí trong tổng mức đầu tư còn thiếu cơ sở, tính hai lần thuế giá trị gia tăng tại

một số nội dung công việc và một số tồn tại khác, làm tăng tổng mức đầu tư số tiền **89.210.217.000 đồng** (Bằng chữ: Tám mươi chín tỷ, hai trăm mười triệu, hai trăm mười bảy nghìn đồng) tại dự án Nhà máy xử lý khí Cà Mau và dự án thu gom khí Rông - Đồi Mồi.

2.3. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng công trình (hạng mục công trình): Tính thừa chi phí thuê tư vấn quản lý dự án và chi phí giám sát, đánh giá dự án đầu tư xây dựng công trình; tính hai lần thuế giá trị gia tăng, tính thừa thuế nhập khẩu và một số nguyên nhân khác được nêu chi tiết trong Báo cáo kết quả thanh tra. Dẫn đến, phê duyệt sai tăng dự toán xây dựng công trình tổng số tiền **60.132.939.000 đồng** (Bằng chữ: Sáu mươi tỷ, một trăm ba mươi hai triệu, chín trăm ba mươi chín nghìn đồng);

2.4. Công tác lựa chọn nhà thầu: Tổng Giám đốc và Hội đồng thành viên Tổng công ty Khí Việt Nam (giai đoạn 2008 - 2010) trình và chấp thuận, phê duyệt kế hoạch đấu thầu một số gói thầu theo hình thức chỉ định thầu vi phạm quy định tại Điều 20, Luật Đấu thầu số 61/2005/QH11, Khoản 4, Điều 2, Luật sửa đổi số 38/2009/QH12 và Khoản 1, Điều 40, Nghị định 85/2009/NĐ-CP, ngày 15/10/2009 của Chính phủ; Chủ đầu tư không trình, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch đấu thầu và Hồ sơ yêu cầu theo quy định; phân chia một số gói thầu hỗn hợp EPC chưa phù hợp; lập, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và triển khai gói thầu rà phá bom mìn không hợp lý, gây lãng phí vốn đầu tư và một số vi phạm khác được nêu chi tiết trong Báo cáo kết quả thanh tra;

2.5. Công tác đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng: Tập đoàn Dầu khí Việt Nam ban hành Văn bản số 2392/DKVN-TCKT, ngày 14/4/2015 chỉ đạo PV GAS miễn bảo lãnh thực hiện Hợp đồng và bảo lãnh tạm ứng hợp đồng cho Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) tại Dự án Nhà máy xử lý khí Cà Mau là vi phạm quy định tại Điều 16, Nghị định số 48/2010/NĐ-CP ngày 7/5/2010 của Chính phủ về hợp đồng hoạt động xây dựng và Điều 66, Luật Đấu thầu số 43/2013/QH, ngày 26/11/2013 "*Nhà thầu được lựa chọn phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng trước thời điểm hợp đồng có hiệu lực*"; Hợp đồng các gói thầu với nhà thầu nước ngoài không có bản tiếng Việt; Chủ đầu tư không thực hiện giảm tiết kiệm giá gói thầu đến giá trị tối thiểu theo quy định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đối với các gói thầu chỉ định thầu các nhà thầu trong Ngành. Dẫn đến, ký hợp đồng và thanh, quyết toán sai tăng số tiền **11.234.518.000 đồng** (Bằng chữ: Mười một tỷ, hai trăm ba mươi tư triệu, năm trăm mười tám nghìn đồng) và một số tồn tại khác;

2.6. Công tác quản lý chất lượng thi công công trình: Khởi công xây dựng công trình khi chưa đủ điều kiện khởi công; sử dụng một số tiêu chuẩn đã hết hiệu lực làm căn cứ nghiệm thu; phiếu kết quả thí nghiệm lập không đúng theo quy định; thí nghiệm thiếu một số chỉ tiêu cơ lý của bê tông, nước trộn bê tông và nhựa đường tại một số hạng mục công việc; thiếu biên bản nghiệm thu chất lượng công việc xây dựng một số hạng mục công trình; nhật ký khảo sát, nhật ký thi công xây dựng công trình ghi không đầy đủ nội dung theo quy định và một số tồn tại khác được nêu chi tiết trong Báo cáo kết quả thanh tra;

2.7. Công tác nghiệm thu, thanh, quyết toán vốn đầu tư: Tính sai tăng chi phí khảo sát, thiết kế kỹ thuật (Feed); tính sai tăng khối lượng nghiệm thu so với bản vẽ hoàn công một số hạng mục công việc, tính trùng chi phí quản lý dự án và một số sai sót khác được nêu chi tiết trong Báo cáo kết quả thanh tra. Dẫn đến, thanh, quyết toán sai tăng số tiền **8.485.383.000 đồng** (Bằng chữ: Tám tỷ, bốn trăm mười lăm triệu, ba trăm tám mươi ba nghìn đồng).

3. Yêu cầu xử lý kinh tế:

3.1. Công tác lập, thẩm tra và phê duyệt tổng mức đầu tư (điều chỉnh) không đúng quy định, làm sai tăng tổng mức đầu tư số tiền **89.210.217.000 đồng** (Bằng chữ: Tám mươi chín tỷ, hai trăm mười triệu, hai trăm mười bảy nghìn đồng). Trong đó:

- Tại Dự án Nhà máy xử lý khí Cà Mau: 73.820.437.000 đồng;
- Tại Dự án Mở rộng hệ thống thu gom khí mỏ Rồng - Đồi Mồi: 15.389.780.000 đồng.

Yêu cầu PV GAS tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm và xác định trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân để xảy ra sai sót, làm tăng tổng mức đầu tư số tiền trên.

3.2. Giá trị dự toán được duyệt sai tăng tại các dự án thanh tra là **60.132.939.000 đồng** (Bằng chữ: Sáu mươi tỷ, một trăm ba mươi hai triệu, chín trăm ba mươi chín nghìn đồng). Trong đó:

- Tại Dự án Nhà máy xử lý khí Cà Mau: 40.766.728.000 đồng;
- Tại Dự án tòa nhà PV GAS Tower : 8.242.734.000 đồng;
- Tại Dự án Mở rộng hệ thống thu gom khí mỏ Rồng - Đồi Mồi: 11.123.477.000 đồng.

Yêu cầu Chủ đầu tư phê duyệt lại dự toán xây dựng công trình (hạng mục công trình) Dự án Nhà máy xử lý khí Cà Mau theo khoản 5, Điều 9, Nghị định số 121/2013/NĐ-CP, ngày 10/10/2013 của Chính phủ. Kết quả thực hiện báo cáo bằng văn bản gửi về Thanh tra Bộ Xây dựng.

3.3. Tổng số tiền do công tác lựa chọn nhà thầu, đàm phán, ký kết hợp đồng và nghiệm thu, thanh, quyết toán chưa đúng quy định là: **19.601.790.000 đồng** (Bằng chữ: Mười chín tỷ, sáu trăm linh một triệu, bảy trăm chín mươi nghìn đồng). Trong đó yêu cầu:

- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và PV GAS có trách nhiệm xử lý số tiền **11.234.518.000 đồng** (Bằng chữ: Mười một tỷ, hai trăm ba mươi tư triệu, năm trăm mười tám nghìn đồng) do PV GAS và một số đơn vị thành viên không thực hiện theo chỉ đạo của Tập đoàn về việc giảm tiết kiệm đến giá trị quy định so với dự toán được duyệt đối với các gói thầu chỉ định thầu cho các đơn vị trong Ngành. Kết quả báo cáo thanh tra Bộ Xây dựng bằng văn bản;

- PV GAS và một số đơn vị có liên quan có trách nhiệm giảm trừ khi thanh, quyết toán và thu hồi về Chủ đầu tư số tiền **8.367.272.000 đồng** (Bằng chữ: Tám tỷ, ba trăm sáu mươi bảy triệu, hai trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

(Chi tiết tại các dự án theo Báo cáo kết quả thanh tra)

3.4. Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính tại dự án Nhà máy xử lý khí Cà Mau là 305.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm linh năm triệu đồng).

4. Kiến nghị xử lý về mặt hành chính

4.1. Đối với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam:

- Tổ chức kiểm điểm, xác định và xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân để xảy ra các vi phạm trong các công tác: Chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng công trình Nhà máy xử lý khí Cà Mau khi chưa có quy hoạch ngành, miễn bảo lãnh thực hiện hợp đồng và miễn bảo lãnh tạm ứng hợp đồng cho PVC trái quy định;

- Chỉ đạo Tổng công ty Khí Việt Nam – Công ty Cổ phần tổ chức kiểm điểm, xác định và xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân để xảy ra các vi phạm trong công tác chỉ định thầu, trong công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình và công tác quản lý dự án tại các dự án thanh tra;

- Khẩn trương có giải pháp cung cấp đủ nguồn khí cho dự án Nhà máy xử lý khí Cà Mau để nhà máy đi vào hoạt động đạt công suất thiết kế, tránh tình trạng nhà máy hoạt động cầm chừng hoặc phải dừng hoạt động do thiếu nguồn khí, gây lãng phí vốn đầu tư của Nhà nước.

4.2. Đối với Tổng công ty Khí Việt Nam – Công ty Cổ phần:

- Tổ chức kiểm điểm, xác định và xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân để xảy ra những vi phạm theo nội dung Báo cáo kết quả thanh tra, đặc biệt là việc ban hành các văn bản, Nghị quyết cho phép chỉ định thầu một số gói thầu trái quy định và không thực hiện giảm tiết kiệm giá gói thầu đến giá trị tối thiểu

khi đàm phán, ký kết hợp đồng đối với các gói thầu chỉ định thầu cho các đơn vị trong Ngành theo chỉ đạo của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và việc triển khai gói thầu rà phá bom mìn gây lãng phí vốn đầu tư.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý dự án, chi phí đầu tư xây dựng công trình, hợp đồng, chất lượng thi công công trình, nghiệm thu, thanh quyết toán vốn đầu tư và phân định thẩm quyền, trách nhiệm cho các công ty, các ban và các đơn vị trực thuộc Tổng công ty theo đúng quy định hiện hành;

- Tăng cường kiểm tra, soát xét hồ sơ khảo sát, thiết kế, lập tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng công trình theo đúng các quy định của pháp luật về lập và quản lý chi phí xây dựng công trình, tránh làm thất thoát, lãng phí vốn đầu tư của Nhà nước;

4.3. Đối với Công ty quản lý dự án, các Ban quản lý dự án, Ban điều hành dự án và các Nhà thầu tư vấn thiết kế, Nhà thầu thi công và các đơn vị khác liên quan:

- Tổ chức kiểm điểm, xác định và xử lý trách nhiệm đối với lãnh đạo, các tổ chức và cá nhân có liên quan trong việc để xảy ra các vi phạm về công tác khảo sát, thiết kế, lập dự án đầu tư xây dựng công trình, lập tổng mức đầu tư và dự toán xây dựng công trình chưa đúng với quy định của Nhà nước làm tăng tổng mức đầu tư, tăng giá trị của các gói thầu và các vi phạm trong công tác lựa chọn nhà thầu; công tác đàm phán, ký kết, thực hiện hợp đồng, công tác quản lý chất lượng công trình và nghiệm thu, thanh, quyết toán công trình theo nội dung Báo cáo kết quả thanh tra;

- Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, lựa chọn nhà thầu, đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng, lập hồ sơ quản lý chất lượng công trình và quản lý chất lượng, quản lý khối lượng, tiến độ thi công công trình, nghiệm thu và thanh, quyết toán theo đúng các quy định của Nhà nước và hợp đồng được ký kết;

5. Tổng công ty Khí Việt Nam – Công ty Cổ phần và các tổ chức, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra. Kết quả thực hiện báo cáo bằng văn bản về Thanh tra Bộ Xây dựng, số 37 Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

6. Giao Trưởng phòng phòng Giám sát, kiểm tra và Xử lý sau thanh tra - Thanh tra Bộ Xây dựng và Trưởng đoàn thanh tra có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc Tổng công ty Khí Việt Nam - Công ty Cổ phần và các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện Kết luận thanh tra./.

lyg

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Phạm Hồng Hà (để b/c);
- Thứ trưởng Bùi Phạm Khánh (để b/c);
- Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (để chỉ đạo, thực hiện);
- Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP (để thực hiện);
- Lưu: VT, PGSKT&XLSTT, HSĐTTr.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Ngọc Tuấn
Nguyễn Ngọc Tuấn

